

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số:19/2019/HS-ST

Ngày 28/8/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Thiết và ông Đoàn Xuân Toàn.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Thái Văn Nhật - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ *tham gia phiên tòa:* Bà Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/8/2019 tại hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST - HS ngày 06/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:19/2019/QĐXXST - HS, ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trường G**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam. Ngày, tháng, năm sinh: 21/3/1987. Nơi sinh: Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Con ông: Nguyễn Văn P. Sinh năm: 1961. Con bà: Phạm Thị M. Sinh năm: 1962. Hiện đều trú tại tổ dân phố 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh chị em ruột có bảy người, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Đoàn Thị L, sinh năm 1990 (Đã ly hôn). Con: Nguyễn Đoàn Đại H, sinh năm 2009 (Sống cùng ông, bà nội). Tiền sự, nhân thân: Không. Tiền án: Có 03 tiền án.

- Ngày 27/4/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 28/6/2007, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử y án sơ thẩm, đến ngày 24/01/2008 chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích).

- Ngày 10/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ xác định tái phạm, xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 18/01/2012 chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích).

- Ngày 09/10/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xác định tái phạm nguy hiểm xử phạt 60 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 10/4/2017 chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2019 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

**** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Đậu Văn C, sinh năm 2000; Địa chỉ: Khối S, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khối S, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.
- Chị Nguyễn Thị Khánh L, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.
- Chị Võ Thị L, sinh năm 1976; Địa chỉ: Khối 1, Đường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (đã chết).

*** Người làm chứng:**

- Ông Trần Văn S, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 02/6/2019, Đậu Văn C và Nguyễn Văn T, đều trú tại khối S, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An rủ nhau góp mỗi người 100.000 đồng để mua Heroine về sử dụng. Sau khi thống nhất, C gọi điện thoại cho Nguyễn Trường G, nói: *“Để cho em một cái hai trăm nghìn”* (Ý hỏi mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng), G đồng ý. Khoảng 5 phút sau, C tiếp tục gọi điện thoại cho G, nói: *“Để cho em hai cái bốn trăm”*, thì G cũng đồng ý và nói: *“Sang đi”*. Lúc này, G gọi điện thoại cho người đàn ông mà G khai tên là H (T), ở xã Đ, huyện Đ hỏi và gặp mua 02 gói Heroine với giá 400.000 đồng, rồi đưa về nhà, lấy bớt ở mỗi gói một ít Heroine để sử dụng.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, C và T bắt xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi sang khu vực cầu T, thuộc thôn T, xã L, huyện Đức Thọ, rồi C gọi điện thoại cho G, nói: *“Em đang ở đầu cầu T”*. G liền điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 37B1 - 567.38 đi đến gặp C và T. Khi gặp nhau, T nói: *“Giờ em chỉ có hai trăm nghìn, anh để cho em một cái”*. G đồng ý, cầm lấy 200.000 đồng và đưa cho T 01 gói Heroine, thì bị Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An bắt quả tang thu giữ 02 gói bọc giấy thiếc màu vàng (01 gói thu giữ trong túi quần của Nguyễn Văn T; 01 gói thu giữ dưới bàn chân phải của Nguyễn Trường G) và số tiền 200.000 đồng từ Nguyễn Trường G. Đồng thời, tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Trường G, nhưng không phát hiện, thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 826/KLGD-PC09 ngày 05/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: 02 gói chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,085g.

Sau khi có kết luận giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn ra Công văn số 314 ngày 05/6/2019 chuyển tin báo tội phạm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ giải quyết theo thẩm quyền.

Bản Cáo trạng số 18/CT- VKSDT ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Trường G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị áp dụng thêm tình tiết định khung hình phạt phạm tội “đối với 02 người trở lên” đối với bị cáo. Trên cơ sở đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G mức án từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (02/6/2019).

Về biện pháp tư pháp:

- Số tiền 200.000 đồng là tiền do bán ma túy mà có nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sachs, sơn màu vàng, biển kiểm soát 37B1 - 567.38 là của chị Nguyễn Thị Khánh L (em gái Nguyễn Trường G), việc G sử dụng chiếc xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội chị L hoàn toàn không biết nên đề nghị trả lại cho chị L.

- 02 mảnh giấy thiếc màu vàng, có kích thước khác nhau là vật không còn giá trị nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Khánh L trình bày, việc bị cáo G sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sachs, sơn màu vàng, biển kiểm soát 37B1 - 567.38 của chị để đi mua bán ma túy chị hoàn toàn không biết. Chị L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trường G khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 02/6/2019, tại thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Trường G đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T và Đậu Văn C với số tiền 200.000 đồng, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,085 gam Heroine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết quả giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Trường G đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Trường G về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mặt khác, theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án cũng như lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, thì khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 02/6/2019, bị cáo G giao dịch mua bán ma túy với hai người, cụ thể Đậu Văn C là người liên lạc (qua điện thoại) và hỏi mua ma túy của bị cáo, nhưng người trực tiếp nhận ma túy và trả tiền cho bị cáo là Nguyễn Văn T, nên bị cáo phải chịu thêm tình tiết định khung hình phạt phạm tội “*Đối với 02 người trở lên*” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã. Như chúng ta đã biết, tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cướp, giết người, nó là mối đe dọa cho sự phát triển bền vững của xã hội. Chính vì vậy trong những năm qua Tòa án nhân dân đã đưa ra xét xử và tuyên truyền nhiều bản án nghiêm khắc đối với người phạm tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng vẫn còn nhiều đối tượng sẵn sàng phạm tội để đạt được mục đích cá nhân, bị cáo Nguyễn Trường G là một trong số người như vậy.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu khó lao động mà lại đua đòi dẫn đến sử dụng ma túy. Chỉ vì động cơ muốn có tiền để sử dụng ma túy mà bị cáo đã mua ma túy về bán lại cho đối tượng nghiện. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn lợi ích cá nhân, bị cáo đã bất chấp tất cả, coi thường pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, căn cứ quyết định hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *Thành khẩn khai báo, Gia đình thuộc diện hộ cận nghèo* theo quy định tại Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về xem xét trách nhiệm của những người liên quan:

Trong vụ án này, Đậu Văn C và Nguyễn Văn T đã có hành vi mua ma túy của bị cáo để sử dụng, nhưng trọng lượng ma túy là 0.04 gam Heroine, nên chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với C và T theo quy định.

Còn người đàn ông mà bị cáo khai tên là H (T) ở xã Đ, huyện Đ đã bán ma túy cho bị cáo G, do còn thiếu thông tin, nên chưa thể xác định được người này để điều tra, làm rõ.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

- Số tiền 200.000 đồng là tiền do bán ma túy mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sachs, sơn màu vàng, biển kiểm soát 37B1 - 567.38 là của chị Nguyễn Thị Khánh L (em gái Nguyễn Trường G), việc G sử dụng chiếc xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội chị L hoàn toàn không biết nên trả lại cho chị L theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- 02 mảnh giấy thiếc màu vàng, có kích thước khác nhau là vật không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- 02 gói Heroine, có khối lượng 0,085 gam đã lấy hết để giám định nên miễn xét;

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1208, vỏ màu đen, bị cáo Giang sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Đậu Văn C sử dụng liên lạc để mua Heroine, quá trình bị bắt quả tang, G và C đã làm mất, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

[6]. Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc gia đình hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/6/2019.

2. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh giấy thiếc màu vàng, có kích thước khác nhau.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Khánh L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sachs, sơn màu vàng, biển kiểm soát 37B1 - 567.38.

Đặc điểm các vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Bị cáo thuộc gia đình hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQĐT Công an huyện Đức Thọ;
- Cơ quan THAHS Công an H. Đức Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Thi hành án hình sự; Lưu HS án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Việt Thắng

